TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST
Ngày 08/9/2025
V/v: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Vinh
2. Ông Nguyễn Văn Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Bắc Ninh.

Đại viện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Bắc Ninh.

Ngày 08/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 162/2025/TLST-HNGĐ ngày 22/5/2025 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/8/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Hương, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Cầu Ngoài, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn Cầu Ngoài, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh) (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Cầu Ngoài, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn Cầu Ngoài, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh) (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện cùng những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Dương Thị Hương trình bày như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 15/3/2008, chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Dũng trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh). Kết hôn xong vợ chồng về chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp. Anh chị bất đồng trong cả cuộc sống sinh hoạt hàng ngày và làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân chấm dứt

mọi quan hệ về mặt tình cảm và kinh tế. Vợ chồng hiện nay không còn chung sống, không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau.

Chị xác định tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không thể đạt được nên chị làm đơn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Dũng.

Về con chung: Chị và anh Dũng có với nhau 02 người con chung là Nguyễn Văn Duy, sinh ngày 06/02/2009 và Nguyễn Văn Khánh, sinh ngày 05/10/2011. Hiện nay con chung khỏe mạnh phát triển bình thường. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Văn Khánh và giao anh Dũng trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Văn Duy. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Chị và anh Dũng không vướng gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Dũng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Nhưng anh Dũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Hoàng Thị Quy là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn Dũng, Tòa án được cung cấp như sau:

Ngày 15/3/2008, chị Dương Thị Hương kết hôn với anh Nguyễn Văn Dũng trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh). Kết hôn xong anh chị ấy về chung sống với nhau tại thôn Cầu Ngoài, xã Mỹ Thái. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình hàng ngày và làm ăn kinh tế không tìm được tiếng nói chung. Anh chị ấy đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Hai gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị Hương làm đơn xin ly hôn anh Dũng thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Dũng chị Hương có với nhau 02 người con chung là Nguyễn Văn Duy, sinh ngày 06/02/2009 và Nguyễn Văn Khánh, sinh ngày 05/10/2011. Hiện nay con chung khỏe mạnh phát triển bình thường.

*Tại biên bản ghi lời khai của con chung là cháu Nguyễn Văn Duy, sinh ngày 06/02/2009 trình bày: C*háu là con của mẹ Dương Thị Hương và bố Nguyễn Văn Dũng. Trong trường hợp bố mẹ cháu không ở cùng với nhau nữa thì cháu xin được ở với bố Dũng.

Tại biên bản ghi lời khai của con chung là cháu Nguyễn Văn Khánh, sinh ngày 05/10/2011 trình bày: Cháu là con của mẹ Dương Thị Hương và bố Nguyễn Văn Dũng. Trong trường hợp bố mẹ cháu không ở cùng với nhau nữa thì cháu xin được ở với mẹ Hương.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Dũng vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Dương Thị Hương có đơn đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến của mình, chị xin được vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn Dũng vắng mặt lần thứ 2 không lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:* Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn chưa chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Dương Thị Hương được ly hôn anh Nguyễn Văn Dũng

- *Về con chung*: Giao anh Nguyễn Văn Dũng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Văn Duy và giao chị Dương Thị Hương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Văn Khánh. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Hương, anh Dũng được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này của mình.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về tiền án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của chị Dương Thị Hương cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Lạng Giang (nay là xã Mỹ Thái). Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Bắc Ninh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Bắc Ninh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn là chị Hương có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Dũng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Hương và anh Nguyễn Văn Dũng có đăng ký kết hôn vào ngày 15/3/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh). Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Hương và anh Dũng là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, HĐXX xét thấy: Lời khai của chị Hương phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định vợ chồng chị Hương và anh Dũng có xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị Hương và anh Dũng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn yêu thương tin tưởng nhau nữa. Hiện tại vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Như vậy HĐXX xác định chị Hương và anh Dũng trong thời gian chung sống vợ chồng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ với nhau, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ cùng nhau chia sẻ mọi việc bảo vệ hạnh phúc gia đình. Anh chị xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân đến nay không ai quan tâm qua lại, chăm sóc gì cho ai. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giải thích, phân tích cho chị Hương tuy nhiên chị vẫn giữ nguyên yêu cầu và cương quyết xin ly hôn anh Dũng. HĐXX xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã căng thẳng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị Hương được ly hôn anh Dũng như vậy là phù hợp với Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Hương và anh Dũng có với nhau là Nguyễn Văn Duy, sinh ngày 06/02/2009 và Nguyễn Văn Khánh, sinh ngày 05/10/2011. Hiện nay con chung khỏe mạnh phát triển bình thường. Khi ly hôn chị Hương đề nghị Tòa án giải quyết giao cho chị được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Văn Khánh còn giao cho anh Dũng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Văn Duy. Bản thân cháu Khánh cũng có nguyện vọng được ở cùng với mẹ còn cháu Duy có nguyện vọng được ở cùng với bố trong trường hợp bố mẹ không ở cùng nhau nữa.

HĐXX thấy rằng: Chị Hương và anh Dũng đều đang trong độ tuổi lao động, đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Việc giao con chung cho chị Hương và anh Dũng cùng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Hơn nữa HĐXX thấy, việc giao cho chị Hương được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Văn Khánh còn giao cho anh Dũng trực tiếp chăm sóc là phù hợp với nguyện vọng của các bên, phù hợp quy định của pháp luật, phù hợp với Điều 81, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Do chị Hương và anh Dũng không đề nghị gì về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn, chị Hương và anh Dũng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị Hương và anh Dũng có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Hương được ly hôn anh Nguyễn Văn Dũng.

2. Về con chung: Giao cho chị Dương Thị Hương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Văn Khánh, sinh ngày 05/10/2011; giao cho anh Nguyễn Văn Dũng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Văn Duy, sinh ngày 06/02/2009.

Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn chị Hương, anh Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị Hương, anh Dũng thực hiện quyền này.

Chị Hương, anh Dũng có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Dương Thị Hương phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Hương đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003935 ngày 22/5/2025 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Bắc Ninh). Xác nhận chị Hương đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 4 – Bắc Ninh;
- P.THADS Khu vực 4 – Bắc Ninh;
- UBND xã Mỹ Thái;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương